

Bản án số: 195/2019/HS-PT

Ngày: 07/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng Thành

Ông Phan Huy Cường

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Hải - Thư ký Toà án;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 62/2019/TLPT- HS ngày 07/01/2019 đối với bị cáo: Nguyễn Thị Mdo có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Mdo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội:

*** Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thị M**, sinh năm 1981, tại Thanh Hóa; đăng ký hộ khẩu thường trú: Tiểu khu Đ.Đ, thị trấn PX, huyện PX, thành phố Hà Nội; giới tính: nữ; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Xuân N và bà Tạ Thị L; chồng là: Vũ Văn H và có 03 con; tiền án: chưa có; tiền sự: chưa có; bị bắt từ ngày 02/10/2018 đến ngày 08/10/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn; hiện đang tại ngoại; vắng mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có các bị cáo Phạm Hữu H (tức Đ) và Nguyễn Viết L đã bị kết án. Nhưng các bị cáo H, L, người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Viết L là bà Phạm Thị X và người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Viết L là ông Nghiêm Đức H (trợ giúp viên pháp lý) không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 19/7/2018, Nguyễn Viết L và Phạm Hữu H đang ở lều trông cá của gia đình H tại Thôn TN, xã SH, huyện PX, thành phố Hà Nội. H bảo L dùng xe máy mang biển kiểm soát xx xxx của gia đình H đi cầm cố cho anh Phạm Ngọc Đ (sinh năm 1990, Địa chỉ: Thôn TL, xã QT, huyện PX, thành

phố Hà Nội), lấy 1.000.000 đồng. Sau khi thể chấp xe máy có tiền, H bảo L tìm cách mua ma túy về để sử dụng, L đã gọi điện thoại cho Nguyễn Thị M để hỏi mua ma túy. Sau đó, H lấy xe máy của mẹ bà X chở L đến Tiểu khu Đ.Đ, thị trấn PX, huyện PX, TP. Hà Nội để mua ma túy. Khi đến gần nhà M thì H dùng xe máy lại để cho L xuống xe và đưa cho L 1.000.000 đồng, bảo L vào mua ma túy. H đứng đợi phía ngoài, L đi bộ đến cổng nhà M thì gặp một người phụ nữ không quen biết đi ra cổng, L đưa cho người phụ nữ này 1.000.000 đồng, người phụ nữ này đưa cho L 01 gói ma túy. L cầm gói ma túy này đi ra chỗ H đang đứng đợi, rồi cả hai đi về lều cá của gia đình H. Tại lều cá, L đưa gói ma túy cho H, H lấy một ít ma túy ra cho vào 01 chiếc coóng, H và L cùng nhau sử dụng ma túy (bằng cách hít), sử dụng ma túy xong L đi về nhà.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Phú A (là bạn của H) cùng Nguyễn Xuân S đến nhà H chơi. Khi A và S đang ngồi chơi thì H mang nốt số ma túy mà L mua trước đó ra cho vào coóng để sử dụng. H sử dụng ma túy rồi mời A và S cùng sử dụng ma túy. Khi cả nhóm đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Văn Đ (là bạn của H và L) và Ngô Quang H đến nhà H chơi. H mời Văn Đ và Quang H cùng sử dụng ma túy. Cả nhóm 05 người sử dụng ma túy một lúc thì H cất coóng đi.

Khoảng 23 giờ 20 phút cùng ngày, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Phú Xuyên phối hợp với Công an xã Sơn Hà kiểm tra hành chính nơi ở của H. Khi bị kiểm tra, H tự nguyện mang chiếc coóng bên trong vẫn còn chứa chứa chất ma túy giao nộp cho Công an. Tổ công tác đã lập biên bản niêm phong tang vật.

Tại Kết luận giám định số 6163/KLGD-PC54 ngày 30/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội đã kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong chiếc coóng thủy tinh đã thu giữ là Methamphetamine, khối lượng 0,383 gam.

Căn cứ lời khai Phan Hữu H, Nguyễn Viết L, ngày 01/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Xuyên đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị M tại Tiểu khu Đ.Đ, thị trấn PX, huyện PX, thành phố Hà Nội. Kết quả khám xét đã thu giữ được 06 túi nilong bên trong có chứa tinh thể màu trắng tại hộc tường bên trong phòng ngủ và 01 chiếc cân tiểu ly bên trong két sắt của nhà M.

Tại Kết luận giám định số 78/KLGD-PC54 ngày 08/10/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội đã kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 06 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 1,712 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị M khai: Do nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 30/9/2018 M đi xe taxi từ nhà đến một vườn hoa tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, tại đây M gặp và đưa cho một người phụ nữ không quen biết (khoảng 40 tuổi) 1.000.0000 đồng, người phụ nữ này đã bán cho M 01 gói ma túy. M mang ma túy về nhà cất giấu tại hộc tường trong phòng ngủ, sau đó M dùng cân tiểu ly chia số ma túy trên thành 08 gói nhỏ. M đã sử dụng hết 02 gói ma túy, còn lại 06 gói M giấu tại hộc tường trong phòng ngủ để sử dụng dần, những chưa kịp sử dụng hết thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2018/HS-ST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mphạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 02/10/2018 đến ngày 08/10/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Phạm Hữu H và Nguyễn Viết L; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo (*các nội dung này không có kháng cáo và không bị kháng nghị*).

Sau khi xét xử phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị M kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Các bị cáo Phạm Hữu H, Nguyễn Viết L và người đại diện hợp pháp của bị cáo L không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị.

****Tại phiên tòa phúc thẩm:***

Bị cáo M vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm; công bố đơn kháng cáo của bị cáo M và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Bị cáo là người có quyền kháng cáo, đơn kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án các bị cáo H, M, L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo M 18 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, xử phạt bị cáo 18 tháng tù. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M được làm trong thời hạn luật định, phù hợp với quy định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, thời hạn kháng cáo; hình thức và nội dung đơn kháng cáo theo quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho bị cáo nhưng bị cáo vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án đã hoãn phiên tòa và nhiều lần triệu tập bị cáo đến tham gia phiên tòa xét xử vụ án, nhưng bị cáo vẫn vắng mặt không có lý do.

Trong vụ án này chỉ có kháng cáo của bị cáo về việc đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt, không có kháng nghị về việc đề nghị tăng mức hình phạt hoặc làm xấu hơn tình trạng của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm xét xử vắng mặt bị cáo theo quy định của điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Về nội dung:

2.1. Về hành vi của bị cáo và tội danh:

Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị M tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án; phù hợp với vật chứng của vụ án đã thu giữ và kết luận giám định, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 01/10/2018, tại nhà của Nguyễn Thị M (ở Tiểu khu Đ.Đ, thị trấn PX, huyện PX, thành phố Hà Nội), Công an huyện Phú Xuyên kiểm tra, thu giữ của M06 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng tại hốc tường trong phòng ngủ. Qua giám định đã kết luận số tinh thể màu trắng trên là Methamphetamine, có tổng khối lượng 1,712 gam. Nguyễn Thị M khai nhận số ma túy trên do M mua về để sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự; bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, biết hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý cất giấu trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 1,712 gam. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

2.2. Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M:

Sau khi bị kết án, bị cáo Nguyễn Thị M có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ mức hình phạt. Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, góp phần làm lây lan tệ nạn ma túy, một tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây lo lắng trong nhân dân. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo tàng trữ trái phép 1,712 gam Methamphetamine, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, để áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xử phạt bị cáo 18 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ tội phạm và nhân thân bị cáo.

Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết nào mới để làm căn cứ giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như kháng cáo của bị cáo.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về các nội dung khác:

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy

định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị M về việc xin giảm nhẹ mức hình phạt; Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2018/HSST ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị M, cụ thể như sau:

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Thị M18(mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giữ từ ngày 02/10/2018 đến ngày 08/10/2018.

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về phần tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Phạm Hữu H, Nguyễn Viết L; xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Nguyễn Thị M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Tòa án ND huyện Phú Xuyên;
- VKS ND huyện Phú Xuyên;
- Công an huyện Phú Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Xuyên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ QUANG HUY

